

TÂM TÌNH VỚI BẠN CHO VUI

Tôi nhận được Lá thư AHCC số 89, nhìn thấy hình bìa đẹp, lật các trang giấy ở trong LT, thấy bài vở rất nhiều, đọc một vài bài do các bạn viết, thấy cũng hay, nên có vài cảm nghĩ gửi cảm ơn anh Nguyễn Đức Chí và anh Khuru Tông Giang trong thư điện tử của tôi với 4 câu thơ như sau :

*”Nhìn em vẫn trẻ như độ nào,
Ba mươi năm rồi chớ phải sao ?
Nét đẹp xưa kia còn kiều diễm,
Nhớ em đôi lúc dạ nao nao.”*

Thư điện tử này tôi có sao gửi cho anh Trần Sĩ Huân, và anh Hoàng Ngọc Ân. Anh Trần Sĩ Huân đồng khóa phúc đáp lại và khen 4 câu thơ nghe cũng được, còn anh Hoàng Ngọc Ân thì viết lại như thế này:

“Khen em đẹp, sao không viết một thư gửi cho em, trong lời văn hình như có ý gì mà sao lại gọi LT bằng em ngọt xót vậy.”

Anh Ân vào trường Công Chánh học sau tôi vài lớp, vì nhỏ tuổi hơn tôi, song khi tôi rời Ty Công Chánh Long An để về Sài Gòn làm việc tại Đô Thành, thì anh Ân lại thế tôi tại Ty Công Chánh Long An. Sau này qua Huê Kỳ, thỉnh thoảng tôi và anh Ân có liên lạc với nhau. Chúng tôi cũng có nhắc đến anh Nguyễn Đức Thịnh, hiện ở San Jose, CA, anh Trần Văn Anh, hiện ở Úc Đại Lợi, anh Hà Như Tường, hiện ở Sacramento, CA, đều là những kỹ sư liên hệ với Tân An, ném mìn phá mìn, sửa chữa cầu kỳ, ngày cũng như đêm trong thời kỳ cam go, nguy hiểm ấy.

Tôi chưa có dịp cho anh Ân biết vì sao tôi có cảm tình đặc biệt với LT như vậy. Khi nào tôi mến, tôi thương, tôi yêu, tôi thích một cái gì, thì tôi có ý ưa gọi nó là em. Lấy một ví dụ cụ thể, tôi thích chơi quần vợt, thì tôi làm một bài thơ như thế này:

Tưởng mơ quần vợt

*”Anh nói với em anh chưa già từ vũ khí,
Anh nói với em anh vẫn còn mơ tưởng đến em.
Từ dạo ngày đầu đôi ta khi mới làm quen,
Anh đã đắm đuối yêu em, yêu em tha thiết.
Bàn tay anh siết chặt bàn tay em mãi miết,
Mình dìu nhau đi trong quãng vắng đêm trường*

*Em còn nhớ không em,
Có những buổi sáng mờ sương,
Mình đã cùng đưa nhau lên đường đi tập dượt.”
Quả banh mướt mà mình đưa lên dỗi xuống,
Những đường banh thần sầu lã lướt của ngày xưa,
Ngại gì đâu có ngày nắng hay đêm mưa.
Đã yêu nhau mình còn đâu ngại mưa hay nắng.
Em thấy không em anh em vẫn nhìn đắm đuối,
Như thuở nào mình mới biết yêu nhau,
Ngày nay tóc bạc mái đầu,
Còn yêu em mãi một mẫu như xưa.*

Lấy ví dụ, cách đây khoảng hai mươi năm, ông kỹ sư Hoàng Đình Cặng, một bậc thầy của tôi, khi ông còn sinh tiền, trong một kỳ họp AHCC ở San Jose, ông mời tôi về nhà ông ở Fremont chơi.

Tôi theo ông về nhà ông, ông đưa tôi xuống một tòa nhà ở dưới mặt đất, phòng rất rộng rãi, trang hoàng rất lộng lẫy. Bấy giờ chỉ có hai người, ông tâm sự với tôi, ông cho hay ông có một căn nhà ở An Cựu gần căn nhà của ông nhạc tôi, ông nói ông nhớ quê hương quá, ông nhớ Huê quá, ông muốn về thăm căn nhà ấy.

Thời kỳ đó, sự liên lạc giữa Huê Kỳ và Việt Nam còn bị nhiều ràng buộc, tôi cũng có nói với ông là “bây giờ cuộc cờ đã thay đổi, đâu còn ai biết mình nữa”. Ra về, tôi gửi biếu ông một bài thơ như sau, bài thơ này tôi đâu có gọi An-Cựu bằng ”em”.

Về thăm An Cựu

*Mai này An Cựu về chưa,
Cây đa bến cũ còn chờ mình không ?
Giòng sông nắng đục mưa trong,
Còn thương còn nhớ còn mong mình về.
Kể từ một độ xa quê,
Tâm tư khắc khoải thương về miền Trung.
Thương cho đất nước hữu tình,
Để thương để nhớ để mình nhớ thương.
Thuyền tình giờ vẫn tơ vương,
Bao giờ nối lại sông Tương với mình.*

Lật hồ sơ cũ, chép lại bài này để tâm tình với quý anh chị một chút chơi cho qua ngày tháng.

Sacramento, 22/6/ 2010, Bửu Hiệp.